

Số: /BC-CĐSL

Sơn La, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Việc thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Sơn La

Thực hiện Công văn số 691/UBVHXXH15 ngày 20/5/2025 của Ủy ban Văn hóa và xã hội Quốc hội khóa XV về việc báo cáo việc thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp, Trường Cao đẳng Sơn La báo cáo việc thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau:

1. Về quản lý nhà nước và quản trị hệ thống giáo dục nghề nghiệp

** Tính đầy đủ, kịp thời, đồng bộ hoặc chồng chéo, thiếu rõ ràng trong quy định, văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục nghề nghiệp*

Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 được ban hành đã thể chế hóa quan điểm chỉ đạo, định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo tại Nghị quyết số 29-NQ/TW, nền tảng pháp lý quan trọng giúp giáo dục nghề nghiệp (GDNN) phát triển mạnh về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường lao động trong suốt 10 năm qua. Tuy nhiên, Trường nhận thấy Thực tiễn triển khai thi hành Luật GDNN còn bộc lộ một số hạn chế như:

- Có một số nội dung chưa đồng bộ với Luật Giáo dục và pháp luật có liên quan như Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư nước ngoài, Luật Giáo dục đại học và Luật Việc làm. Do GDNN gắn với doanh nghiệp với thị trường lao động nên những quy định của Luật GDNN phải được đồng bộ hóa với các quy định có liên quan trong Luật Doanh nghiệp và Luật Việc làm (việc đăng ký sản xuất, kinh doanh trong các cơ sở thực hành cho người học như khách sạn, nhà hàng, nhà xưởng, trại chăn nuôi, trang trại...);

- GDNN được hiểu là một cấp học hay là một phân hệ? Bởi lẽ tại khoản 2 điều 6 Luật Giáo dục năm 2019 có quy định: Cấp học, trình độ đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm:

“a) Giáo dục mầm non gồm giáo dục nhà trẻ và giáo dục mẫu giáo;

b) Giáo dục phổ thông gồm giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông;

c) Giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác;

d) Giáo dục đại học đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ và trình độ tiến sĩ.”

Trong khi đó, Luật GDNN năm 2014, chủ yếu có những quy định đối với cơ sở GDNN, bao gồm trung tâm GDNN, trường trung cấp, trường cao đẳng.

** Sự cần thiết, tính hợp lý và khả thi của việc bổ sung chương trình “trung học nghề” trong giáo dục nghề nghiệp (chuyển đổi trung cấp thành trung học*

nghe)

Việc bổ sung chương trình “trung học nghề” trong giáo dục nghề nghiệp là cần thiết và hợp lý. Bởi lẽ việc bổ sung chương trình “trung học nghề” thuận lợi hơn trong thực hiện phân luồng sau THCS, liên thông trong GDNN, tiếp cận chương trình gắn với chuẩn đầu ra theo các trình độ, phù hợp với hệ thống giáo dục, Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn mức quốc tế.

** Quy hoạch mạng lưới và chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là việc bổ sung, mở rộng quy hoạch cơ sở giáo dục nghề nghiệp là các trung tâm quốc gia, trung tâm vùng đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao*

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Sơn La có 3 cơ sở giáo dục nghề nghiệp; 11 trường trung tâm GDTX các huyện và 1 Trường Trung tâm GDTX tỉnh thực hiện công tác hướng nghiệp, tuyển sinh, đào tạo học sinh, học viên. Việc có nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các Trường cao đẳng, trung cấp trong và ngoài tỉnh tham gia tuyển sinh liên kết đào tạo trình độ trung cấp tại các trung tâm GDTX phần nào đó đáp ứng được việc phân luồng học sinh sau THCS. Tuy nhiên, vẫn chưa có trường đóng vai trò trung tâm, hỗ trợ các cơ sở GDNN khác đóng vai trò trung tâm quốc gia và trung tâm vùng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Do vậy, cần thiết phải có Quy hoạch mạng lưới và chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là việc bổ sung, mở rộng quy hoạch cơ sở giáo dục nghề nghiệp là trường chất lượng cao, các trung tâm quốc gia, trung tâm vùng đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

** Việc thúc đẩy cơ chế tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và trách nhiệm của các bên liên quan*

Việc thúc đẩy cơ chế tự chủ gắn liền với trách nhiệm giải trình trong giáo dục nghề nghiệp là một quá trình quan trọng, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các bên liên quan. Điều này nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo, hiệu quả sử dụng nguồn lực và đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Do vậy, cần tiếp tục khẳng định, làm rõ quyền tự chủ của cơ sở GDNN trong tổ chức và hoạt động GDNN, bổ sung quy định cơ sở GDNN được tự chủ hơn nữa trong quản lý tài chính, tài sản và đầu tư, trong việc linh hoạt triển khai các phương thức đào tạo, phương thức kiểm tra đánh giá gắn với trách nhiệm giải trình.

Cần rà soát, xây dựng, hoàn thiện bộ máy và nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; mức độ phân quyền, phân cấp giữa trung ương và địa phương trong quản lý, giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, đồng thời phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; cải cách triệt để thủ tục hành chính và đẩy mạnh áp dụng công nghệ, chuyển đổi số đảm bảo tính liên thông trong quản lý nhà nước, quản trị cơ sở GDNN.

2. Về đổi mới chương trình, tổ chức đào tạo và bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Hàng năm, Trường đều tổ chức rà soát, bổ sung, điều chỉnh, đổi mới chương trình đào tạo các ngành, nghề để học sinh sinh viên khi tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng tốt yêu cầu sử dụng nhân lực của xã hội và hướng dẫn chuẩn hóa chương trình đào tạo theo từng bậc trình độ trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Chú trọng, tăng cường đầu tư, đảm bảo có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị và giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo.

Năm 2023, thực hiện công tác sáp nhập Trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật, Du lịch tỉnh Sơn La, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc vào Trường Cao đẳng Sơn La theo Đề án số 709/ĐA-UBND ngày 05/5/2023 của UBND tỉnh Sơn La và Quyết định số 864/QĐ-LĐTBXH ngày 05/7/2023 của Bộ Lao động thương binh và xã hội, việc thực hiện sáp nhập ít nhiều ảnh hưởng đến việc thực hiện các chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo. Tuy nhiên, trong năm học 2024-2025 trường đã triển khai rà soát, hiệu chỉnh chương trình đào tạo trình độ trung cấp từ trường Trung cấp Luật Tây Bắc; Trường Trung cấp Văn hoá – Nghệ thuật và du lịch theo hướng mô đun, ban hành mới 16 Chương trình đào tạo để phù hợp với các quy định hiện hành về quy định quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng và thực tiễn đào tạo tại Trường Cao đẳng Sơn La.

Hiện nay, trường đang tiến hành nghiệm thu 692 giáo trình kèm theo chương trình đào tạo nhóm ngành nghề pháp luật và nghệ thuật; Đang chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng; Đang xây dựng 21 chương trình, giáo trình đào tạo thường xuyên.

Về chương trình đào tạo: Các ngành đào tạo đều có chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên chuẩn đầu ra, định kỳ được tổ chức đánh giá, cập nhật những tiến bộ của khoa học kỹ thuật, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ năng nghề nghiệp và yêu cầu thực tế của từng vị trí việc làm của người tốt nghiệp. Việc xây dựng chương trình đào tạo theo hướng lồng ghép nội dung kiến thức, kỹ năng xanh, công nghệ xanh vào các môn học/mô đun của tất cả các ngành nghề tại Trường, cụ thể, gồm các kiến thức như: Các vấn đề về môi trường và phát triển bền vững; Sử dụng hiệu quả tài nguyên và năng lượng; Quản lý chất thải; Sử dụng chất độc hại đúng cách và thân thiện với môi trường...

Nhà trường đã tổ chức, đánh giá, cập nhật những tiến bộ của khoa học kỹ thuật, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ năng nghề nghiệp và yêu cầu thực tế của từng vị trí việc làm của người tốt nghiệp, cụ thể: 6/6 chương trình cao đẳng và 24/24 trung cấp được cập nhật kỹ năng số, kỹ năng xanh, công nghệ khoa học kỹ thuật mới, có sự cập nhật vào chương trình đào tạo.

Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo sau khi ban hành được nhà trường công khai với cán bộ viên chức, học sinh sinh viên và xã hội.

Trường đã áp dụng các công nghệ số như học trực tuyến, hệ thống quản lý học tập (LMS) và công nghệ mô phỏng để giúp sinh viên có thể tiếp cận bài giảng, tài liệu học tập một cách dễ dàng và hiệu quả. Hiện nay trường có 1.270

bài giảng điện tử được đưa lên hệ thống đào tạo trực tuyến¹; Tổng số phần mềm mô phỏng đã được sử dụng cho các bài học trong năm học 2024 - 2025 là 37/37 phần mềm (đạt 100%).

Trường thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong hoạt động giảng dạy như trang bị hệ thống Internet không dây (wifi) trong toàn Trường, trang bị máy chiếu projector trong các phòng, xưởng phục vụ cho công tác giảng dạy; tuyển sinh, KHĐT, quản lý lớp, công tác giáo vụ, BDCL, quản lý văn bản, quản lý điểm, công tác GVCN, CTHSSV, báo cáo đào tạo, CTHSSV, ...qua hệ thống quản lý đào tạo được xây dựng và triển khai trên nền tảng *website*. Trường có ban hành qui định về sử dụng phần mềm quản lý đào tạo trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cá nhân, bộ phận. Để khai thác, sử dụng hiệu quả *website* của nhà trường theo phiên bản mới, Trường ban hành qui chế TCHĐ của trang thông tin điện tử.

GV trong trường đều ứng dụng CNTT trong giảng dạy như sử dụng phần mềm mô phỏng, sử dụng các video clip thực hành mô phỏng hóa các kỹ năng hoặc sử dụng Powerpoint có các slide hướng dẫn/mô phỏng trong soạn giáo án giảng dạy, cụ thể:

+ Nghề CNTT, Tin học ứng dụng: sử dụng phần mềm Passcal, C++, IT Essentials Virtual Desktop PC, VMware Workstation Pro, Visio, IDM, Smart Defrag, Windows với Fresh UI, Access, ...;

+ Nghề Lâm sinh, Quản lý tài nguyên rừng: sử dụng phần mềm Plantnet, Mapinfor, SPSS....;

+ Nghề Kế toán doanh nghiệp: sử dụng phần mềm Misa mimosa.net 2020, Misa SME.Net, phần mềm hỗ trợ kế toán thuế, khai báo thuế, CRM, ERP, ...;

+ Nghề Nghiệp vụ bán hàng: sử dụng phần mềm B2C, phần mềm quản lý bán hàng KiotViet, POS365, Sapo, Loyverse, ...;

+ Nghề Chăn nuôi-Thú y: sử dụng phần mềm Anatomy, SwineApp, BENRIFARM, ProMESA, FORMULATION, ...;

+ Nghề Quản lý đất đai: sử dụng phần mềm Arcview, TK - 05, Mapinfo, Microstation, ...;

+ Nghề Hướng dẫn du lịch: sử dụng phần mềm du lịch & địa phương, CRM, Travelloka, Trivago so sánh giá khách sạn, ...

+ Nghề Công nghệ kỹ thuật Điện-Điện tử: AutoCAD Electrical, PLC S7 300, Mutisim-14.2, Simatic Step7 V5.6, Protues-8.8, ...;

Trong 19 nghề đang đào tạo trình độ trung cấp thì có 19/19 nghề có ứng dụng phần mềm mô phỏng trong hoạt động dạy và học; trong 06 nghề đang đào tạo trình độ Cao đẳng thì có 6/6 nghề có ứng dụng ứng dụng phần mềm mô phỏng

¹ Báo cáo số 194/BC-CĐSL ngày 24/6/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La Kết quả xây dựng bài giảng điện tử năm học 2024-2025 và đưa các bài giảng điện tử đã được nghiệm thu lên Hệ thống đào tạo trực tuyến;

Báo cáo số 155/BC-CĐSL ngày 17/6/2025 của Trường Cao đẳng Sơn LaV/V đánh giá hiệu quả sử dụng đối với các bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng đã được đưa vào sử dụng trong năm học 2024 -2025

trong hoạt động dạy và học. Vậy trường có 25/25 nghề đang đào tạo có ứng dụng ứng dụng phần mềm mô phỏng trong hoạt động dạy và học đạt tỷ lệ 100%.

+ Trong 325 mô đun/môn học chuyên ngành của 25 nghề đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng trường đang đào tạo có 249/325 mô đun/môn học sử dụng phần mềm mô phỏng chiếm tỷ lệ 70.7%.

Trường đảm bảo tỷ lệ 100% các ngành/ngành đang đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng có ít nhất 50% mô đun/môn học chuyên môn ngành, nghề ứng dụng phần mềm mô phỏng, thực tế ảo vào giảng dạy².

Trường thực hiện việc tăng cường nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ cụ thể: Một số các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên nhà trường đã giúp ích cho quá trình thực hiện chuyển đổi số trong giảng dạy và sản xuất kinh doanh (Đề tài: Nghiên cứu, xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn thiết kế bài giảng điện tử tại trường Cao đẳng Sơn La năm học 2020-2021 của tập thể giảng viên khoa Kỹ thuật – Công nghệ; Chỉnh sửa, nâng cấp trang thông tin điện tử (website) trường Cao đẳng Sơn La của BQL Website; Ứng dụng thiết bị lắp đặt hệ thống điều khiển tưới nước tự động từ xa của sinh viên lớp Cao đẳng CNKT điện, điện tử K58); Các sản phẩm nghiên cứu của giảng viên và sinh viên nhà trường đã được công nhận và ứng dụng trong thực tiễn³.

Về công tác liên kết đào tạo: Trường Cao đẳng Sơn La tiếp tục duy trì hiệu quả hoạt động liên kết đào tạo với 05 trường đại học có uy tín và chất lượng, gồm: Học viện Hành chính Quốc gia, Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, Học viện Phụ Nữ Việt Nam, Đại học Công nghiệp Hà Nội và Đại học Mở Hà Nội. Sự phối hợp ổn định và chặt chẽ với các đơn vị đối tác là nền tảng vững chắc để tổ chức tốt hoạt động đào tạo liên kết trong các năm tiếp theo.

Về công tác đào tạo nghề sơ cấp, thường xuyên: Trường Cao đẳng Sơn La đã phối hợp với Phòng Dân tộc, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện trên địa bàn tỉnh tổ chức các lớp đào tạo nghề nông nghiệp trình độ thường xuyên (dưới 03 tháng) cho lao động nông thôn. Tổ chức đào tạo, kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ cho học viên theo đúng quy định tại Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH về ban hành Quy định về đào tạo nghề thường xuyên; Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26/11/2018 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH về sửa đổi, bổ sung một số điều thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo nghề thường xuyên.

Các quy định về công tác đào tạo, kiểm tra đánh giá, Quy chế chuyên môn, Quy định về thực hành, thực tập, kế hoạch và thông tin đào tạo được nhà trường ban hành đầy đủ, kịp thời đáp ứng được yêu cầu của quy chế.

² Báo cáo số 190/BC-CĐSL ngày 23/6/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La về Kết quả công tác bảo đảm chất lượng năm học 2024-2025

³ Báo cáo số 67/BC-CĐSL ngày 20/3/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 55/NQ-TW và định hướng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm hỗ trợ phát triển ngành năng lượng Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Về khung thời gian, hình thức, phương thức tổ chức đào tạo nghề của Trường luôn bám sát và thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Trường vẫn đang gặp khó khăn về cơ sở vật chất chưa thực sự đồng bộ, hiện đại. Phòng học, xưởng thực hành chưa thật đầy đủ thiết bị phục vụ học tập và nghiên cứu.

3. Về tăng cường thu hút nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục nghề nghiệp; thực hiện xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp

Trường Cao đẳng Sơn La là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; Trường Cao đẳng Sơn La có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Trường là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; chịu sự chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, về giáo dục của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường được Nhà nước đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, đội ngũ giảng viên, giáo viên, chương trình đào tạo bảo đảm đạt chuẩn theo quy định. Trường tích cực phối hợp với các Doanh nghiệp trong tỉnh, các trung tâm dịch vụ đăng ký thực hiện rèn kỹ năng nghề nghiệp, thực hiện cập nhật công nghệ mới cho đội ngũ giảng viên, học sinh sinh viên. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, trường không thực hiện xã hội hóa trong giáo dục nghề nghiệp.

4. Về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường có đội ngũ Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên đáp ứng được yêu cầu về số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và được đảm bảo quyền lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Trường. Nhà trường có chính sách đào tạo bồi dưỡng cán bộ, hỗ trợ cả về thời gian và kinh phí cho cán bộ đi học tập bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao trình độ.

Số nhà giáo của trường đảm bảo đạt chuẩn về trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, đáp ứng yêu cầu giảng dạy của trường và đảm bảo trên 90% giảng viên dạy được cả lý thuyết và thực hành, tham gia tốt phong trào thi đua dạy tốt như hội giảng giảng viên giỏi cấp trường và các cấp tỉnh, toàn quốc nhằm góp ý rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Đa số cán bộ quản lý các phòng, trung tâm, khoa đã được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và chuyên môn, lý luận chính trị. Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ kế thừa.

Tất cả nhà giáo tham gia giảng dạy tại trường đều đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ. Đội ngũ nhà giáo của Nhà trường đảm bảo tỷ lệ quy đổi; số lượng nhà giáo cơ hữu đảm nhận khối lượng chương trình mỗi ngành, nghề đào tạo theo quy định; trường đảm bảo tỷ lệ nhà giáo có trình độ sau đại học theo quy định.

Trong các năm qua tất cả nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của trường. Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục

tiêu của chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo.

Trường có chính sách, biện pháp thiết thực như tạo điều kiện về thời gian, tài chính để khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Bên cạnh đó Hằng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ nhà giáo. Hằng năm, Trường thực hiện tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo.

Đề cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất cho nhà giáo theo quy định, Hằng năm tất cả nhà giáo cơ hữu của trường đều có kế hoạch và thực hiện công tác học tập sản xuất tại các đơn vị sử dụng lao động. Tất cả các đợt học tập đều có báo cáo đánh giá và được tổng kết hằng năm.

Đội ngũ lãnh đạo của Nhà trường từ Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và cán bộ quản lý được bổ nhiệm đúng quy định và đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao. Hằng năm, Trường xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý.

** Thực trạng số lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý*

Tính đến ngày 31/6/2025 toàn trường có 293 cán bộ, viên chức và người lao động (biên chế: 278, LĐHĐ: 15) công tác tại 5 phòng chức năng, 7 khoa chuyên môn, 2 cơ sở phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, trong đó có 172 giảng viên, giáo viên giáo dục nghề nghiệp, 83 giảng viên các ngành đào tạo giáo viên, 23 chuyên viên, nhân viên hành chính phục vụ; Cán bộ quản lý từ cấp phó khoa, phòng trở lên là 47 người;

+ Trình độ chuyên môn đào tạo: Tiến sĩ: 05 nhà giáo; Thạc sĩ 182 nhà giáo; Đại học 73 nhà giáo.

+ Kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 và tương đương: 87 nhà giáo.

+ Nghiệp vụ sư phạm dạy nghề và tương đương: 260 nhà giáo.

+ Chứng chỉ tin học ứng dụng CNTT cơ bản và tương đương: 260 nhà giáo.

+ Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 và tương đương: 260 nhà giáo

** Về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ:*

- Về công tác sử dụng nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động: Nhà trường đã xây dựng đề án vị trí việc làm và được Sở Nội vụ tỉnh Sơn La phê duyệt tại số 1656/QĐ-SNV ngày 17/3/2024 với 4 nhóm vị trí việc làm với tổng số việc làm là 291 người và được mô tả chi tiết cho từng vị trí việc làm. Nhà trường cũng đã ban hành Quy định cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Trường Cao đẳng Sơn La trong đó quy định rõ chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân trong trường.

Nhà trường đã triển khai, quán triệt, thực hiện có hiệu quả các văn bản mang tính pháp quy của nhà nước, của ngành và UBND tỉnh Sơn La về công tác cán bộ. Cụ thể :

- Kiện toàn tổ chức bộ máy theo Quy chế tổ chức hoạt động mới của trường từ 20 đơn vị trực thuộc còn 14 đơn vị (giảm 6 đơn vị).

- Công tác tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm cán bộ và điều động, sắp xếp trong nội bộ nhà trường được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định hiện hành của nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh Sơn La.

** Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ*

Trường đã căn cứ vào Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017 của chính phủ về đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 quy định về Điều lệ trường cao đẳng; Thông tư số 06/2017/TT-BLĐTĐ ngày 08/3/2017 về việc quy định tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo GĐNN, Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTĐ ngày 10/3/2017 và Thông tư số 21/2020/TT-BLĐTĐ ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp để xây dựng quy định về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, viên chức và người lao động. Trên cơ sở quy định về việc đào tạo, bồi dưỡng đã ban hành, hàng năm Nhà trường đều có Kế hoạch hướng dẫn để tổ chức thực hiện, trong kế hoạch đã nêu rõ các nội dung về đào tạo, bồi dưỡng và phân công tổ chức thực hiện cho các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo thực hiện theo đúng kế hoạch, quy định

Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý được triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

Kết quả từ năm 2019-2021, Nhà trường đã cử 452 lượt cán bộ, giáo viên, viên chức và nhân viên tham đào tạo, bồi dưỡng (năm 2019 cử 93 người, năm 2020 cử 151 người và năm 2021 cử 208 người;

Năm học 2022 - 2023 cử 907 lượt nhà giáo, cán bộ quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng;

Năm học 2023 - 2024 cử 1054 lượt nhà giáo, cán bộ quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng. Trong đó có 02 CBVC đi học cao học, 1052 CBVC tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ (Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Thư viện viên 02; Bồi dưỡng nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ 01; Bồi dưỡng trung cấp LLCT: 04.

Năm học 2023-2024, cử 1275 lượt nhà giáo, cán bộ quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ (Bồi dưỡng chuẩn CDNN, LLCT, GD QPAN, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ...); đã có 02 cán bộ, viên chức tham gia đào tạo nâng cao trình độ trong đó: Nghiên cứu sinh: 0; học cao học: 02 CBVC

Năm học 2024-2025, cử 1.404 lượt nhà giáo, cán bộ quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đã có 09 viên chức tham gia đào tạo nâng cao trình độ trong đó: Nghiên cứu sinh: 01; học văn bằng 2: 08 viên chức.

Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tập trung vào các lĩnh vực nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học kỹ thuật

vào công tác giảng dạy, cử giảng viên học văn bằng 2 ngành Chăm sóc sắc đẹp để đáp ứng điều kiện mở mã ngành mới...

Trường tiến hành cử Đoàn công tác nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong các lĩnh vực: Quản lý đào tạo và tuyển sinh; Liên kết đào tạo với doanh nghiệp; Phát triển chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học; Chuyển đổi số và quản trị nhà trường với một số Trường Cao đẳng, Đại học trong nước.

** Chính sách thu hút, giữ chân nhà giáo*

Việc thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức không chỉ thể hiện sự quan tâm của đơn vị mà còn là thước đo hiệu quả của công tác quản lý. Từ việc minh bạch trong chính sách lương thưởng, bảo hiểm, đến các quy định về khen thưởng, kỷ luật, tất cả cần được triển khai một cách công bằng, kịp thời và đúng quy định pháp luật. Khi cán bộ, viên chức cảm thấy được quan tâm, được tôn trọng và được hưởng đầy đủ quyền lợi, họ sẽ có thêm động lực để học tập, làm việc và cống hiến, từ đó tạo nên một tập thể vững mạnh và phát triển. Việc liên tục rà soát, đánh giá và điều chỉnh các chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế là cần thiết để đáp ứng kịp thời các nhu cầu phát sinh. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, đi đôi với việc thực thi chính sách hiệu quả, chính là chìa khóa để xây dựng một môi trường làm việc và học tập lý tưởng, hướng tới mục tiêu chung là sự thịnh vượng và phát triển.

Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 22/5/2024 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, việc thu hút, giữ chân nhà giáo của Trường Cao đẳng Sơn La được thực hiện theo nhà trường quan tâm. Cụ thể:

- Nhà trường đã ban hành đã xây dựng các Kế hoạch:

+ Kế hoạch số 130/KH-CĐSL ngày 25/6/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La về lộ trình triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Kế hoạch số 131/KH-CĐSL ngày 10/5/2023 của Trường Cao đẳng Sơn La về Thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

+ Kế hoạch số 84/KH-CĐSL ngày 21/3/2024 của Trường Cao đẳng Sơn La về Thực hiện Chiến lược giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

+ Kế hoạch số 225/KH-CĐSL ngày 09/8/2024 của Trường Cao đẳng Sơn La về triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Kế hoạch số 136/KH-CĐSL ngày 20/5/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La về Tổ chức đi nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác quản lý,

tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2026 - 2030.

- Trong quá trình thực hiện các chế độ chính sách, Nhà trường đều có chú trọng đến việc thực hiện bình đẳng giới, không phân biệt đối xử, mọi cán bộ viên chức nếu thỏa mãn các điều kiện quy định tại các văn bản pháp luật thì được hưởng các chế độ, quyền lợi theo quy định, không phân biệt giới tính, dân tộc, tôn giáo. Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ viên chức như: Thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp theo lương (phụ cấp ưu đãi giáo viên, phụ cấp độc hại, phụ cấp làm thêm giờ...), chế độ dưỡng sức, BHXH, BHYT, thăm hỏi ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ, học bổng cho HSSV, chế độ nghỉ hưu, khám chữa bệnh; sắp xếp hợp lý việc làm cho người lao động. Các định mức chi tiêu cho nhà giáo, cán bộ quản lý đều được đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ Trường.

- Áp dụng cơ chế hỗ trợ học phí đào tạo sau đại học, khuyến khích cán bộ tham gia nghiên cứu khoa học ứng dụng và chuyển đổi số đã được nhà trường đã cụ thể hóa trong Quy chế Chi tiêu nội bộ, cụ thể:

+ Hỗ trợ đào tạo: Chi hỗ trợ 5.000.000 đồng đối với cán bộ hoàn thành chương trình đào tạo và bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ; hỗ trợ 10.000.000 đồng đối với cán bộ hoàn thành chương trình nghiên cứu sinh và bảo vệ thành công luận án tiến sỹ. 100% cán bộ hoàn thành đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ đối với ngành khoa học công nghệ, chuyển đổi số đều được hỗ trợ đảm bảo theo quy định.

+ Thưởng nghiên cứu, viết tin bài: Viết tin, bài cho báo, đài, trang web và tham dự hội thảo khoa học các 3 cấp (những bài viết không tính NCKH). Nhà trường hỗ trợ 100.000 đồng/tin; 200.000 đồng/bài đăng trên Thông tin khoa học của nhà trường; báo, đài địa phương, trung ương; 500.000 đồng/bài với bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học có phản biện.

+ Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu khoa học đối với giảng viên được giao nhiệm vụ giảng dạy thay nghiên cứu khoa học. Mức hỗ trợ đề tài ứng dụng tối đa: 8.000.000 đồng; Đề án (được Ban Giám hiệu giao nhiệm vụ), Đề tài lý thuyết tối đa: 3.000.000 đồng.

- Phối hợp với Công đoàn thường xuyên tổ chức hoạt động văn nghệ, thể thao, hội thảo, tọa đàm, tham gia các hội thi, tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện, ủng hộ xây dựng các loại quỹ; tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn (ngày gia đình 28/6, ngày tết thiếu nhi...); Ủng hộ các xã do đơn vị đỡ đầu, các xã đặc biệt khó khăn, ủng hộ dịch bệnh, thiên tai bão lũ...

Ngoài ra nhà trường còn vận dụng các nguồn kinh phí nhằm khuyến khích giảng viên tham gia các khóa bồi dưỡng đặc biệt là các khóa bồi dưỡng liên quan đến chuyển đổi số.

5. Về thực hiện bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Trường Cao đẳng Sơn La đã xây dựng và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2015 theo GCN ISO 9001: 2015 của NQA ngày 30/12/2019 (số chứng chỉ 119101) có giá trị đến ngày 30/12/2022. Ngày

cấp lại 12/01/2023. Hiệu lực chứng chỉ đến ngày 30/12/2025. Trong đó có 159 tài liệu gồm:

- + Chính sách chất lượng, Mục tiêu chất lượng, Sổ tay chất lượng và 71 quy trình bảo đảm chất lượng theo quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH.

- + Hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng theo yêu cầu Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH đã được trường phê duyệt và ra quyết định ban hành.

- + Toàn bộ các tài liệu bảo đảm chất lượng của trường đều được số hóa và đưa lên hệ thống văn phòng điện tử của trường tại địa chỉ <https://tcdsonla.vnptioffice.vn/>.

Toàn bộ các tài liệu bảo đảm chất lượng của nhà trường đều được số hóa và đưa lên hệ thống văn phòng điện tử của trường. Các cơ sở dữ liệu quản lý đầu vào, đầu ra của các quy trình quản lý về hoạt động đào tạo, quản lý học sinh sinh viên, quản lý nhân sự, ... đều đã được thực hiện qua hệ thống máy vi tính hiện có tại các đơn vị và lưu chuyển qua mạng nội bộ của trường. Các tài liệu thể hiện kết quả xử lý công việc được lưu trữ tại các đơn vị theo yêu cầu từng quy trình, các thông tin, báo cáo được thực hiện trên máy tính và truyền dữ liệu qua mạng nội bộ.

Đồng thời nhà trường cũng luôn quan tâm đến công tác tự đánh giá chất lượng và xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động tự đánh giá đúng theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của Cơ sở GDNN; Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/06/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2024 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Trường có kế hoạch đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng, báo cáo kết quả đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng, báo cáo thực hiện mục tiêu chất lượng Trường và các đơn vị. Sau mỗi kì đánh giá, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai và áp dụng cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và báo cáo về kết quả cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng nhằm tăng hiệu lực, hiệu quả quản lý. Cụ thể, từng năm học trường đều ban hành: Kế hoạch về việc vận hành và cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng ISO 9001:2015; Tài liệu áp dụng để vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng; Các đơn vị vận hành theo tài liệu đã phê duyệt và thực hiện báo cáo hàng tháng (Các thông báo kết luận giao ban đảm bảo chất lượng hàng tháng); Kiểm soát, đánh giá tuân thủ đối với các đơn vị trong toàn trường về kết quả đánh giá tuân thủ hệ thống bảo đảm chất lượng ISO 9001:2015; Mời tổ chức NQA đánh giá giám sát hệ thống bảo đảm chất lượng ISO 9001:2015 của nhà trường; Triển khai các biện pháp cải tiến chất lượng như: rà soát mức độ đáp ứng định mức vật tư, tiêu chuẩn nhà giáo đối với các chương trình đào tạo; so chuẩn đối sánh các chương trình đào tạo với tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia...

Hàng năm, sau khi có kết luận đánh giá ngoài chương trình đào tạo trọng điểm trong Biên bản đánh giá ngoài của đơn vị kiểm định chất lượng trường đều có Kế hoạch khắc phục và báo cáo khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác bảo đảm chất lượng, tự đánh giá, kiểm định chất lượng⁴.

Năm 2022: Trường Cao đẳng Sơn La thực hiện đánh giá ngoài cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt kết quả xuất sắc với 95/100 điểm và chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng đạt 92/100 điểm.

Năm 2024: trường tiếp tục đăng ký đánh giá ngoài cho 04 chương trình đào tạo và đều đạt chuẩn kiểm định chất lượng, cụ thể: Đối với tự đánh giá CTĐT các nghề trọng điểm, 07 CTĐT đạt tiêu chuẩn KĐCL: CTĐT ngành Cao đẳng CNTT đạt 96/100 điểm; Trung cấp Lâm sinh đạt 96/100 điểm; Trung cấp TT-BVTV đạt 94/100; Trung cấp Chăn nuôi-Thú y 94/100; Cao đẳng Chăn nuôi-Thú y đạt 94/100 điểm; Cao đẳng Hướng dẫn du lịch đạt 94/100 điểm; Trung cấp Hướng dẫn du lịch đạt 94/100 điểm;

Thực hiện đánh giá ngoài 04 CTĐT trọng điểm Nhà trường đã được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo 04 CTĐT trọng điểm kết quả cụ thể:

Ngành Trung cấp TT&BVTV đạt 96/100 điểm (Quyết định số 37/QĐ-KĐGDNN ngày 09/4/2024 của Công ty cổ phần Kiểm định và Tư vấn giáo dục Việt Nam).

Ngành Cao đẳng Hướng dẫn –Du lịch đạt 92/100 điểm (Quyết định số 38/QĐ-KĐGDNN ngày 09/4/2024 của Công ty cổ phần Kiểm định và Tư vấn giáo dục Việt Nam).

Ngành Trung cấp Lâm sinh đạt 94/100 điểm (Quyết định số 40/QĐ-KĐGDNN ngày 18/4/2024 của Công ty cổ phần Kiểm định và Tư vấn giáo dục Việt Nam).

Ngành Trung cấp Chăn nuôi- Thú y đạt 96/100 điểm (Quyết định số 41/QĐ-KĐGDNN ngày 18/4/2024 của Công ty cổ phần Kiểm định và Tư vấn giáo dục Việt Nam).

6. Về bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục nghề nghiệp

Trường Cao đẳng Sơn La đã căn cứ vào các Nghị định, thông tư, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định về chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên để ban hành các quy định về học bổng khuyến khích học tập, quy định miễn, giảm học phí cụ thể:

⁴ Báo cáo số 176/BC-CĐSL ngày 12/10/2020 của Trường Cao đẳng Sơn La về khắc phục các hạn chế trong báo cáo tự đánh giá CSGDNN và báo cáo tự đánh giá CTĐT năm 2019

Báo cáo số 110/BC-CĐSL ngày 19/07/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La về Khắc phục các hạn chế trong báo cáo tự đánh giá CSGDNN và báo cáo tự đánh giá CTĐT năm 2020

Báo cáo số 120/BC-CĐSL ngày 09/06/2023 của Trường Cao đẳng Sơn La về Khắc phục các hạn chế theo kết luận kiểm định chất lượng CSGDNN, CTĐT và các báo cáo tự đánh giá CTĐT năm 2022

Báo cáo số 138/BC-CĐSL ngày 11/06/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La về Kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác bảo đảm chất lượng, tự đánh giá, kiểm định chất lượng năm học 2024-2025

+ Quyết định số 79/QĐ-CĐSL ngày 16/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy định về Học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên;

+ Quyết định số 455/QĐ-CĐSL ngày 16/05/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành quy định công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, sinh viên;

+ Miễn giảm học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 2/10/2015, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

+ Chế độ trợ cấp xã hội theo Quyết định số 194/2001/QĐ-TTG ngày 21/12/2001 của Chính phủ.

+ Hỗ trợ chính sách nội trú theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTG ngày 20/10/2015 của Chính phủ.

+ Hỗ trợ chi phí sinh hoạt theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

+ Chế độ hỗ trợ của tỉnh, theo Nghị quyết số 124/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND Tỉnh.

+ Hỗ trợ theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP 09/5/2017 của Chính phủ.

+ Học bổng, khuyến khích học tập.

+ Khen thưởng.

+ Xác nhận hồ sơ vay vốn tín dụng phục vụ học tập cho học sinh, sinh viên.

+ Hỗ trợ cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Tất cả các quy định về chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên đều được Nhà trường công bố công khai trong các buổi sinh hoạt đầu khóa, trong các buổi sinh hoạt chủ nhiệm lớp và trên Website của Trường nhằm hạn chế sự chênh lệch trong việc tiếp cận chính sách giữa các nhóm học viên. Bên cạnh đó, Nhà trường cũng đã triển khai thông tin tới người học khi đi tuyển sinh tại các trường THCS và THPT, TT GDTX các huyện trong toàn tỉnh về quyền lợi và nghĩa vụ của học sinh, sinh viên khi vào học tại trường. Đối với các chế độ chính sách học sinh, sinh viên được hưởng hàng năm Nhà trường cũng đã ban hành Hướng dẫn cho học sinh, sinh viên dễ nắm bắt, chủ động chuẩn bị các loại văn bản, giấy tờ để xét duyệt. Việc thực hiện các chế độ chính sách, chính sách hỗ trợ và các chính sách xã hội khác cũng đã được nhà trường thực hiện nghiêm túc theo các quy định hiện hành.

Ngoài ra, Nhà trường rất quan tâm đến hoạt động tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho người học. Cuối khóa học, nhà trường tổ chức các lớp tư vấn kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng tìm việc cho người học sắp tốt nghiệp. Các hoạt động tư vấn học tập, ngoại khóa, hoạt động phong trào và các dịch vụ hỗ trợ khác giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm cho người học sau tốt nghiệp.

Thông tin tuyển dụng lao động, tìm kiếm việc làm được nhà trường đăng tải lên trang mạng xã hội của trường, thông tin tới người học. Hằng năm, nhà trường có tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học được tư vấn và tiếp xúc với nhà tuyển dụng.

Đồng thời Trường Cao đẳng Sơn La cũng là Trường được lựa chọn đào tạo một số ngành/nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, ASEAN và quốc gia, như nghề: Công nghệ thông tin, Hướng dẫn Du lịch, Chăn nuôi thú y, Lâm sinh, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật⁵. Vì vậy hằng năm Trường đều được UBND Tỉnh, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội bố trí nguồn kinh phí để đầu tư trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế và quốc gia.

Trên đây là Báo cáo việc thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Sơn La./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Văn hóa và xã hội của Quốc hội
- (Báo cáo);
- Ban Giám hiệu Nhà trường;
- Lưu: VT, P.KTCL.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long

⁵ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã xác định và phê duyệt các trường được lựa chọn ngành nghề trọng điểm cho từng giai đoạn. Cụ thể là Quyết định số 1836/QĐ-LĐTBXH ngày 27/11/2017 phê duyệt ngành, nghề trọng điểm, trường được lựa chọn ngành nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025, sau đó được thay thế bởi Quyết định 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2019.